HỌ TÊN: .....................................................

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

LỚP: 3 ....

**BẠN MỚI**

**TIẾNG VIỆT - TUẦN 6**

Giờ ra chơi, cả lớp ùa ra sân trường. A-i-a là học sinh mới, chưa quen ai nên không tham gia nhóm nào. Thấy cô bé thơ thẩn ngoài sân, thầy giáo bảo: “*Em vào chơi với các bạn đi*!”. Được thầy khích lệ, A-i-a cất tiếng: “*Cho mình... chơi... với*!”. Nhưng em nói nhỏ quá nên chẳng ai nghe thấy. “*Nào, các em*!”. Nghe tiếng thầy giáo, tất cả liền dừng chơi. A-i-a lấy hết can đảm, nhắc lại một lần nữa: “*Cho mình... chơi với*!”.

Nhưng khi đến lượt làm người đuổi bắt, A-i-a không bắt nổi ai vì cô bé chạy quá chậm. “*Người đuổi bắt mà chậm thế này thì chán quá*!” − Tét-su-ô kêu lên, khiến A-i-a càng lúng túng. Thầy giáo đứng quan sát học trò. Thầy gọi A-i-a vào lớp, hỏi: “*Em cho thầy xem bức tranh em mới vẽ được không? Các bạn nói là em vẽ đẹp lắm*.”. Kể từ hôm đó, cứ đến giờ ra chơi là A-i-a lại mang các bức vẽ đến cho thầy xem. Thầy treo những bức tranh đó trên bức tường dọc hành lang. “*Tranh đẹp quá*!”, “*Tranh của A-i-a đấy*!” − Các bạn trong trường bàn tán xôn xao.

Một hôm, Tét-su-ô đến gặp A-i-a, bảo: “*Ngày mai, cậu chơi đuổi bắt với chúng tớ nhé*!”.

Theo NA-RIU-KI (Anh Chi dịch)

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*):**

**1. Vì sao trong giờ ra chơi, A-i-a không tham gia cùng nhóm nào?**

A. vì em chạy chậm quá, các bạn không muốn chơi cùng

B. vì em là học sinh mới, chưa quen ai

C. vì em nói bé quá, các bạn không nghe thấy tiếng gọi xin chơi cùng của em

**2. Những chi tiết nào cho thấy A-i-a rất rụt rè?**

A. chơi thơ thẩn ngoài sân một mình

B. nói (gọi) nhỏ quá, các bạn không nghe thấy

C. chạy chậm, không đuổi kịp các bạn

**3. Thầy giáo đã giúp A-i-a tự tin bằng cách nào?**

A. Gọi các bạn và yêu cầu các bạn chơi cùng cô bé.

B. Đứng quan sát các học trò chơi.

C. Treo các bức tranh do A-i-a vẽ dọc hành lang để các bạn biết về thế mạnh của cô bé.

**4. Theo em, vì sao Tét-su-ô chủ động đến rủ A-i-a cùng chơi?**

A. Vì thầy giáo yêu cầu bạn ấy làm thế.

B. Vì A-i-a đã tập luyện và chạy nhanh hơn.

C. Vì Tét-su-ô đã hiểu và quý mến người bạn mới.

**III. LUYỆN TẬP**

**5. a) Điền *r/d/gi* vào chỗ chấm trong các câu thành ngữ, tục ngữ:**

– ……ây mơ ……ễ má. – Rút ……ây động rừng.

– ……ấy trắng mực đen. – ……ương đông kích tây.

– ……eo gió gặt bão. – ……ãi gió ……ầm mưa.

**b) Điền *an/ang* vào chỗ chấm trong các câu thành ngữ, tục ngữ:**

– Đen như hòn th……. – Đi một ngày đ……..

– Bắc th…….. lên hỏi ông trời. Học một s……. khôn.

**6. Xếp các từ ngữ về nhà trường vào nhóm thích hợp:**

*thư viện, cột cờ, hiệu trưởng, căng – tin, tổng phụ trách, sân trường, cột cờ, sao đỏ, ghế đá*

**7. Quan sát tranh và sử dụng từ ngữ ở bài tập 6 để đặt câu:**

Các bạn đang mượn sách ở ………………… Chúng em cùng ăn trưa tại ………………….

**8. Khoanh vào chữ cái trước câu hỏi:**

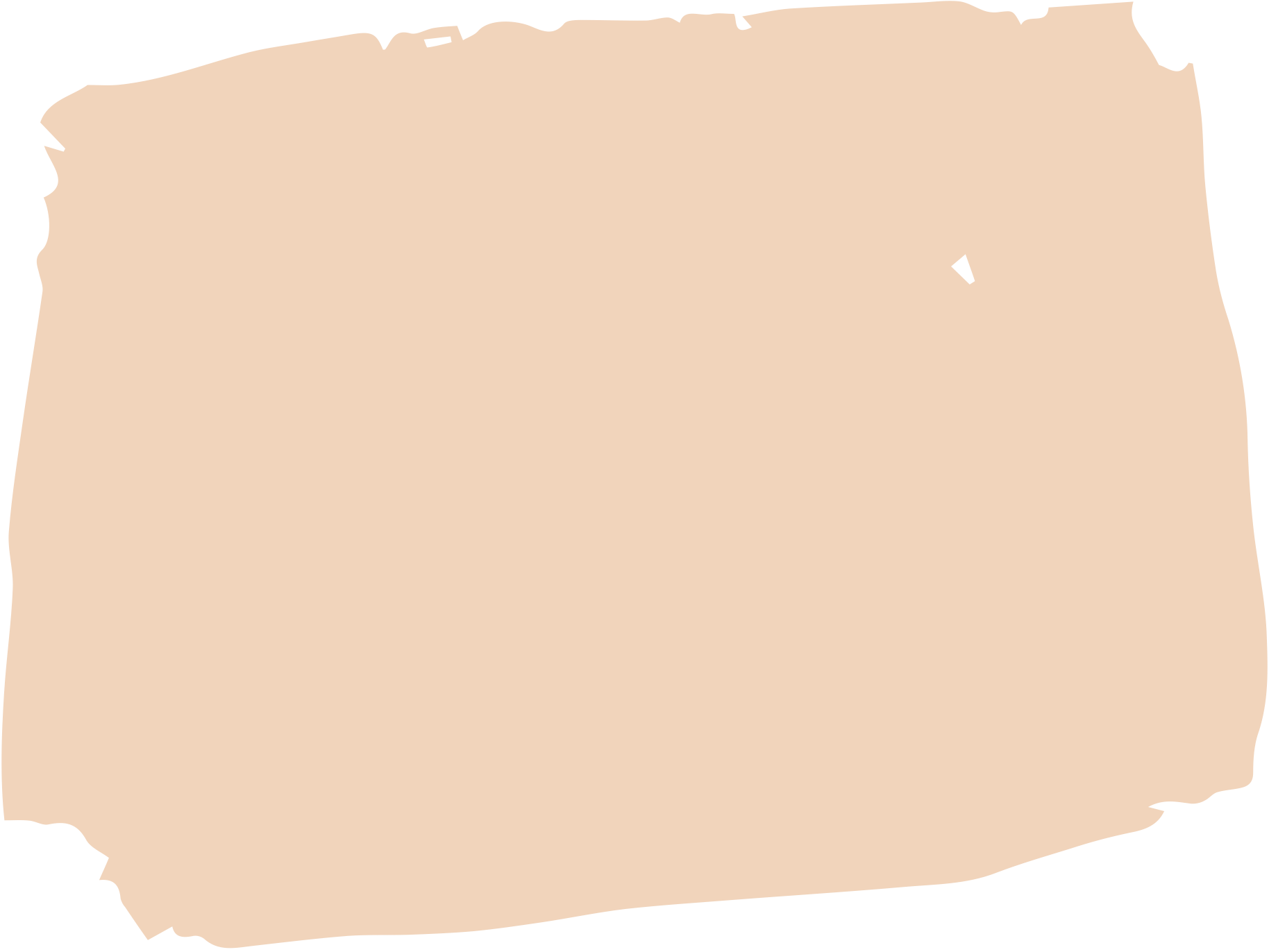
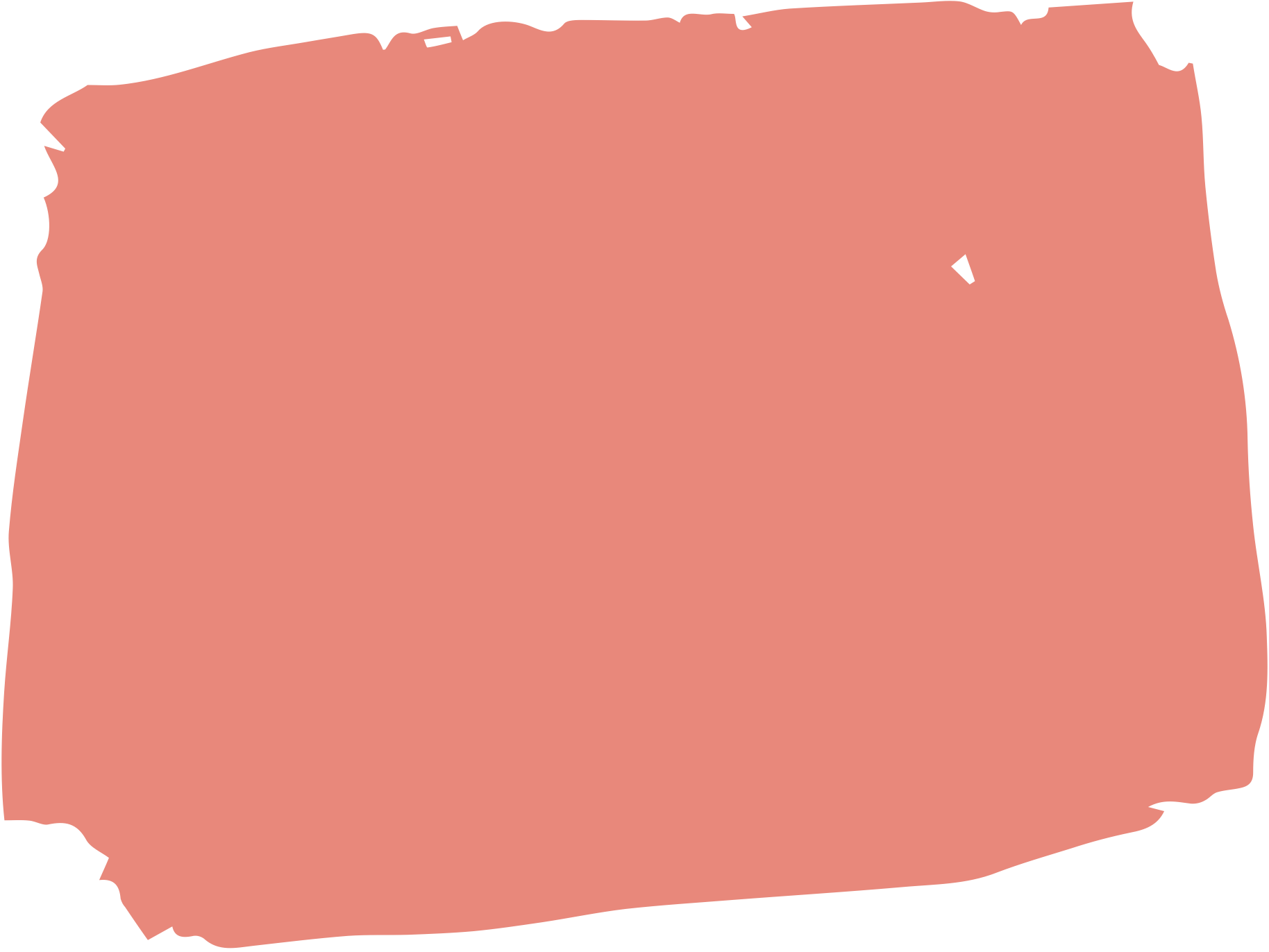
a. Giờ ra chơi giúp chúng mình được thư giãn và gắn kết với nhau hơn.

b. Bạn cho rằng những giờ ra chơi có ý nghĩa như thế nào?

c. Giờ ra chơi thật là vui biết bao!

`

`

****

***Người làm việc ở trường***

*…………………………………..*

*…………………………………..*

*…………………………………..*

*………………………………..*

***Cảnh vật ở trường***

*………………………………..*

*………………………………..*

*……………………………….*

*……………………………….*



HỌ TÊN: .....................................................

LỚP: 3 ....

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

**TIẾNG VIỆT - TUẦN 7**

Giờ ra chơi, Minh thì thầm với Nam: "Ngoài phố có gánh xiếc, bọn mình ra xem đi!"

Nghe vậy, Nam không nén nổi tò mò. Nhưng cổng trường khóa, trốn ra sao được. Minh bảo:

- Tớ biết có một chỗ tường thủng.

Hết giờ ra chơi, hai em đã ở bên bức tường. Minh chui đầu ra. Nam đẩy Minh lọt ra ngoài. Đang đến lượt Nam cố lách ra thì bác bảo vệ vừa tới, nắm chặt hai chân em: "Cậu nào đây? Trốn học hả?" Nam vùng vẫy, Bác càng nắm chặt cổ chân Nam. Sợ quá, Nam khóc toáng lên.

Bỗng có tiếng cô giáo:

- Bác nhẹ tay kẻo cháu đau. Cháu này là học sinh lớp tôi.

Cô nhẹ nhàng kéo Nam lùi lại và đỡ em ngồi dậy. Cô phủi đất cát lầm lem trên người Nam và đưa em về lớp.

Vừa đau, vừa xấu hổ, Nam bật khóc. Cô xoa đầu Nam và gọi Minh đang thập thò ở cửa lớp vào, nghiêm giọng hỏi:

- Từ nay các em có trốn học đi chơi nữa không?

Hai em cùng đáp:

- Thưa cô, không ạ. Chúng em xin lỗi cô.

Cô hài lòng, bảo hai em về chỗ rồi tiếp tục giảng bài.

Theo NGUYỄN VĂN THỊNH

**NGƯỜI MẸ HIỀN**



**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*):**

**1. Vào giờ ra chơi, Minh đã rủ Nam đi đâu?**

A. Minh rủ Nam chui qua chỗ tường thủng.

B. Minh rủ Nam ra xem gánh xiếc biểu diễn ngoài phố.

C. Minh rủ Nam trốn ra ngoài cổng trường để đi chơi.

**2. Các bạn ấy định ra phố bằng cách nào?**

……………………………………………………………………………………………………………………………….

**3. Chuyện gì đã xảy ra với hai bạn khi cố gắng chui qua chỗ tường thủng?**

A. Minh chui ra được nhưng Nam bị bác bảo vệ phát hiện và tóm chặt lấy hai chân.

B. Minh và Nam bị bác bảo vệ phát hiện và đưa về gặp cô giáo.

C. Cô giáo và bác bảo vệ đã phát hiện khi Nam đang cố gắng chui qua lỗ thủng.

**4. “Người mẹ hiền” trong bài là ai?**

A. là mẹ của bạn Minh B. là mẹ của bạn Nam C. là cô giáo

**5. Bài đọc muốn nói với em điều gì?**

*người mẹ hiền, yêu thương, phiền lòng, nghiêm khắc*

Cô giáo rất ………………… nhưng cũng ……………….. dạy bảo học sinh nên người. Cô như ………………………………. của các em. Câu chuyện cũng nhắc nhở các em phải ngoan ngoãn, vâng lời cô dạy, không nên làm thầy cô phải …………………..

**III. LUYỆN TẬP**

**6. a) Điền *l/n* vào chỗ chấm:**

Hoa thảo quả …ảy dưới gốc cây kín đáo và …ặng …ẽ. Dưới tầng đáy rừng, những chùm thảo quả đỏ chon chót, bóng bẩy như chứa …ửa, chứa …ắng.

**b) Tìm tiếng có chứa vần *ăn/ăng*:**

- Nước đông cứng ở trong thiên nhiên, thường ở nơi khí hậu lạnh là .......................................

- Vật hình chữ nhật hoặc hình vuông, thường dùng để rửa mặt là ..............................................

**7. Câu kể là câu dùng để kể, tả, giới thiệu và kết thúc bằng dấu chấm. Em hãy khoanh vào chữ cái đặt trước những câu kể trong các câu sau:**

a. Nam và Minh rủ nhau đi xem gánh xiếc ngoài phố.

b. Nam ơi, gánh xiếc biểu diễn hay quá!

c. Cổng trường đang khóa rồi, trốn ra sao được?

d. Cô giáo nhẹ nhàng nhắc nhở về lỗi sai của hai bạn.

e. Cô giáo là người mẹ hiền của các bạn học sinh.

**8. Trong các câu kể em vừa tìm được ở bài tập 7, hãy viết lại câu:**

- Câu giới thiệu:

....................................................................................................................................................................................

- Câu nêu hoạt động:

....................................................................................................................................................................................

- Câu nêu đặc điểm:

....................................................................................................................................................................................

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

HỌ TÊN: .....................................................

LỚP: 3 ....

**TIẾNG VIỆT - TUẦN 8**

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

**LỚP HỌC CUỐI ĐÔNG**

Bây giờ đã là cuối mùa đông. Hôm nay, trời rét thêm. Mặt đất cứng lại. Cây cối rũ lá úa vàng. Đá xám xịt phủ thêm hơi lạnh.

Mấy bạn nhỏ vẫn rủ nhau đến lớp. Những ngón tay nho nhỏ đỏ lên vì lạnh. Thầy giáo và các bạn quây quần bên đống lửa.

Tiếng nói dè dặt ban đầu to dần lên theo ngọn lửa. Các bạn kể cho thầy giáo nghe về cuộc sống của mình. Đêm qua, con bò nhà bạn Súa đẻ một con bê mập mạp. Bạn thức suốt đêm đốt lửa cho mẹ con chúng sưởi. Bạn Mua thì kể về đám cưới của chị gái, về bộ váy áo đẹp nhất, sặc sỡ nhất mà bạn nhìn thấy. Bạn Chơ kể về cái hàng rào đá mà bố con bạn đang xếp dở. Cái hàng rào đá được xếp bằng những hòn đá xanh, bằng sự khéo léo, cần cù của những bàn tay yêu lao động... Tiếng Mông lẫn tiếng Kinh làm cho căn phòng nhỏ thêm rộn ràng.

Theo *Lục Mạnh Cường*

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*):**

**1. Những chi tiết nào cho thấy trời rất rét?**

A. Mặt đất cứng lại. Cây cối rũ lá úa vàng.

B. Mặt đất cứng lại. Cây cối rũ lá úa vàng. Đá xám xịt phủ thêm hơi lạnh.

C. Mặt đất cứng lại. Cây cối rũ lá úa vàng. Đá xám xịt phủ thêm hơi lạnh. Những ngón tay nho nhỏ đỏ lên vì lạnh.

**2. Các bạn nhỏ kể cho thầy giáo nghe về điều gì?**

A. về cuộc sống của mình B. về đoạn đường đi học của mình C. về nhà của mình

**3. Nối để biết mỗi bạn kể cho thầy giáo nghe chuyện gì?**



Bạn Súa

Bạn Chơ

Bạn Mua

**4. Các bạn nhỏ trong bài có những điểm gì đáng khen?**

A. Biết giúp đỡ gia đình trong lao động, trong cuộc sống.

B. Không ngại khó khăn, thời tiết xấu vẫn cố gắng đi học.

C. Biết kể chuyện về cuộc sống của mình cho mọi người nghe.

**5. Hãy kể lại việc tốt em đã làm hoặc việc em đã làm để giúp đỡ gia đình.**

,…………………………………………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

**III. LUYỆN TẬP**

**6. a) Chọn *truyền/chuyền* điền vào chỗ chấm để tạo từ đúng:**

Chim non tập …………… cành. Dây …………… sản xuất.

Bạn Trang có giọng đọc …………. cảm. Em mới biết chơi bóng ……………

**b) Điền *ân/âng* vào chỗ chấm để tạo từ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| b…… khuâng | ng……… nga | th ………… thiết |
| ……… nhân | n ……… đỡ | kết th …………... |

**7. Xếp các từ ngữ sau vào hai nhóm thích hợp:**

*thủ thư, đọc sách, thẻ mượn sách, tuân thủ nội quy, giá sách, tạp chí,*

*bảng nội quy, mượn sách*

**8. Đặt câu cảm cho mỗi tình huống sau:**

- Em bé chạy nhảy, nô đùa trong thư viện gây ồn ào.

....................................................................................................................................................................................

- Em tìm được cuốn sách mình yêu thích trong thư viện.

....................................................................................................................................................................................

- Thư viện trường em mới được nhà xuất bản Kim Đồng tặng thêm 500 cuốn sách hay.

…………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

Hoạt động ở thư viện

Sự vật có ở thư viện

HỌ TÊN: .....................................................

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

LỚP: 3 ....

**TIẾNG VIỆT - TUẦN 9**

**PHẦN THƯỞNG**

Na là một cô bé tốt bụng. Ở lớp, ai cũng mến em. Em gọt bút chì giúp bạn Lan. Em cho bạn Minh nửa cục tẩy. Nhiều lần, em làm trực nhật giúp các bạn bị mệt... Na chỉ buồn vì em học chưa giỏi.

Cuối năm học, cả lớp bàn tán về điểm thi và phần thưởng. Riêng Na chỉ lặng yên nghe các bạn. Em biết mình chưa giỏi môn nào.

Một buổi sáng, vào giờ ra chơi, các bạn trong lớp túm tụm bàn bạc điều gì đó có vẻ bí mật lắm. Rồi các bạn kéo nhau đến gặp cô giáo.

Cô giáo cho rằng sáng kiến của các bạn rất hay.

Ngày tổng kết năm học, từng học sinh giỏi bước lên bục nhận phần thưởng. Cha mẹ các em cũng hồi hộp. Bất ngờ, cô giáo nói:

- Bây giờ, cô sẽ trao phần thưởng đặc biệt. Đây là phần thưởng cả lớp đề nghị tặng bạn Na. Na học chưa giỏi, nhưng em có tấm lòng thật đáng quý.

Na không hiểu mình có nghe nhầm không. Đỏ bừng mặt, cô bé đứng dậy bước lên bục. Tiếng vỗ tay vang dậy. Mẹ của Na lặng lẽ chấm khăn lên đôi mắt đỏ hoe.

Phỏng theo BLAI-TƠN

(Lương Hùng dịch)

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*):**

**1. Na đã làm những việc tốt gì giúp các bạn trong lớp?**

A. gọt bút chì giúp Lan

B. gọt bút chì giúp Lan, cho Minh nửa cục tẩy

C. gọt bút chì giúp Lan, cho Minh nửa cục tẩy, trực nhật giúp các bạn bị mệt

**2. Vì sao khi nghe cả lớp bàn tán về điểm thi và phần thưởng Lan chỉ lặng yên?**

A. Vì Na biết mình học chưa giỏi.

B. Vì Na không tham gia được vào buổi tổng kết.

C. Vì Na là một cô bé tốt bụng, ai cũng mến em.

**3. Theo em, điều bí mật được các bạn của Na bàn bạc là gì?**

………………………………………………………………………………………………………………………………..

**4. Vì sao các bạn và cô giáo muốn trao phần thưởng cho Na?**

A. Vì Na đã rất nỗ lực trong học tập.

B. Vì lòng tốt của Na dành cho mọi người.

C. Vì Na là người duy nhất không có phần thưởng

**5. Câu chuyện *Phần thưởng* muốn nói với em điều gì?**

A. Hãy làm việc tốt và giúp đỡ mọi người.

B. Hãy đoàn kết với bạn bè.

C. Hãy cố gắng học tập tốt để nhận được phần thưởng.

**III. LUYỆN TẬP**

**6. Xếp các từ được gạch chân dưới đây vào nhóm thích hợp:**

Na không hiểu mình có nghe nhầm không. Đỏ bừng mặt, cô bé đứng dậy bước lên bục. Tiếng vỗ tay vang dậy. Mẹ của Na lặng lẽ chấm khăn lên đôi mắt đỏ hoe.

- Từ ngữ chỉ sự vật: ………………………………………………………………………………………………….

- Từ ngữ chỉ hoạt động: ……………………………………………………………………………………………

- Từ ngữ chỉ đặc điểm: ……………………………………………………………………………………………...

**7. Viết tiếp để có câu giới thiệu, câu nêu hoạt động và câu nêu đặc điểm:**

a) Na là ……………………………………………………………………………………………………………………

b) Giờ ra chơi, các bạn trong lớp ……………………………………………………………………………….

c) Đôi mắt của mẹ Na ……………………………………………………………………………………………….

**8. Đặt câu kể phù hợp với mỗi tranh sau:**

……………………………………………… …………………………………………

**9. Điền dấu hai chấm vào vị trí thích hợp:**

a) Na đã giúp các bạn trong lớp rất nhiều việc gọt bút chì giúp Lan, cho Minh nửa cục tẩy, trực nhật giúp các bạn bị mệt, …

b) Khi Na bước lên bục nhận thưởng, ai nấy đều mừng vui các bạn vỗ tay vang dậy, mẹ Na lặng lẽ chấm khăn lên đôi mắt đỏ hoe.



HỌ TÊN: .....................................................

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

LỚP: 3 ....

**TIẾNG VIỆT - TUẦN 10**

**BÀ TÔI**

*(Trích)*

Bữa ăn bà thường ngồi đầu nồi, lấy đũa cả đánh tơi cơm ra rồi xới. Bà xới cho bà bát cơm trên, sau mới xới cho cả nhà và cho tôi. Khi ăn, bao giờ bà cũng ăn sau. Mùa hè bà bảo là phải quạt một chút cho mát, mùa rét thì bà bảo bà phải nghỉ một tí cho đỡ mệt rồi bà mới ăn. Bà ăn rất ít, thường thì chỉ hai lưng, một lưng cơm, một miếng cháy. Trong lúc ăn, bà hay để ý đến tôi, nếu tôi có vẻ thích ăn món gì thì bà lại ít ăn món ấy. Có khi bà chỉ cần chan một ít nước dưa hoặc ăn với một vài quả cà pháo là xong bữa.

Hàng ngày chỉ có tôi và bà tôi là ở gần nhau và hay chuyện trò với nhau nhiều nhất. Tôi đi học một buổi, về lại quanh quẩn nhặt rau, lấy muối giúp bà, xâu kim cho bà vá quần áo. Khi ngồi khâu, bà hay kể cho tôi nghe bao nhiêu là truyện: Truyện Kiều, truyện Nhị Độ Mai… những truyện vần, bà thường thuộc từ đầu đến cuối.

Bà tôi vẫn thường hay nói với tôi: “Bà sống được ngày nào hay ngày ấy. Người già như ngọn đèn trước gió, không biết tắt lúc nào”…

*Xuân Quỳnh*, Bầu trời trong quả trứng, NXB Kim Đồng, 2005

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*):**

**1. Khi ăn cơm, bà thường ngồi ở đâu?**

A. ngồi phía trong B. ngồi đầu nồi để xới cơm C. ngồi giữa

**2. Vì sao bà xới cho bà bát cơm trên, sau mới xới cho cả nhà và cháu?**

A. Vì bát cơm trên thường cứng, cơm sau sẽ mềm dẻo hơn.

B. Vì bà muốn ăn trước cho xong nhanh để đi làm việc khác.

C. Bà xới ra trước để nguội cơm bà mới ăn.

**3. Những chi tiết nào cho thấy bà ăn ít và ăn rất đơn giản?**

A. Bà chỉ ăn một lưng cơm, một miếng cháy.

B. Bà chan một ít nước dưa hoặc ăn với một vài quả cà pháo là xong bữa.

C. Khi ăn, bao giờ bà cũng ăn sau.

**4. Câu “Trong lúc ăn, bà hay để ý đến tôi, nếu tôi có vẻ thích ăn món gì thì bà lại ít ăn món ấy.” cho ta thấy điều gì?**

……………………………………………………………………………………………………………………………….

**5. Nội dung đoạn 2 cho em biết điều gì?**

A. Bạn nhỏ rất chăm chỉ làm việc nhà.

B. Bà thuộc rất nhiều thơ vần.

C. Bạn nhỏ rất yêu thương bà và luôn quấn quýt bên bà.

**III. LUYỆN TẬP**

**6. Điền *iêu/ươu* vào chỗ chấm và thêm dấu thanh (nếu có) để tạo từ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| liêu x ………. | con kh ……… | h ………… thảo |
| ốc b ………… | k ……. ngạo | cái s …………… |

**7. Xếp các từ im đậm trong đoạn văn sau vào nhóm thích hợp:**

Suốt những năm thơ ấu, tôi thường **ngủ** cạnh bà. Tôi còn **nhớ** là bà **nằm** rất **ít** chỗ, có khi bà chỉ nằm **nghiêng** suốt đêm bên lề cái phản **hẹp**, còn tôi thì **vùng vẫy**, **xoay xở** gần hết cả phản. Khi ấy tôi cũng không hiểu là do bà tôi **bé nhỏ** hay là bà quen nằm hẹp như vậy.

- Từ ngữ chỉ hoạt động: ...................................................................................................................................

- Từ ngữ chỉ đặc điểm: .....................................................................................................................................

**8. Đặt 2 câu với hai từ ngữ chỉ đặc điểm ở bài tập 7:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**9. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu khiến:**

a. Bà ơi, sao bà ăn ít thế ạ?

b. Bà ơi, bà ăn thêm cơm nữa đi!

c. Bà nấu ăn ngon quá!

**10. Sử dụng các từ *hãy, đừng, chớ, nhé, đi, thôi, nào* để đặt câu khiến phù hợp với mỗi tình huống sau:**

Cô giáo nói: ............................................................ Bạn nữ nói: ..............................................................

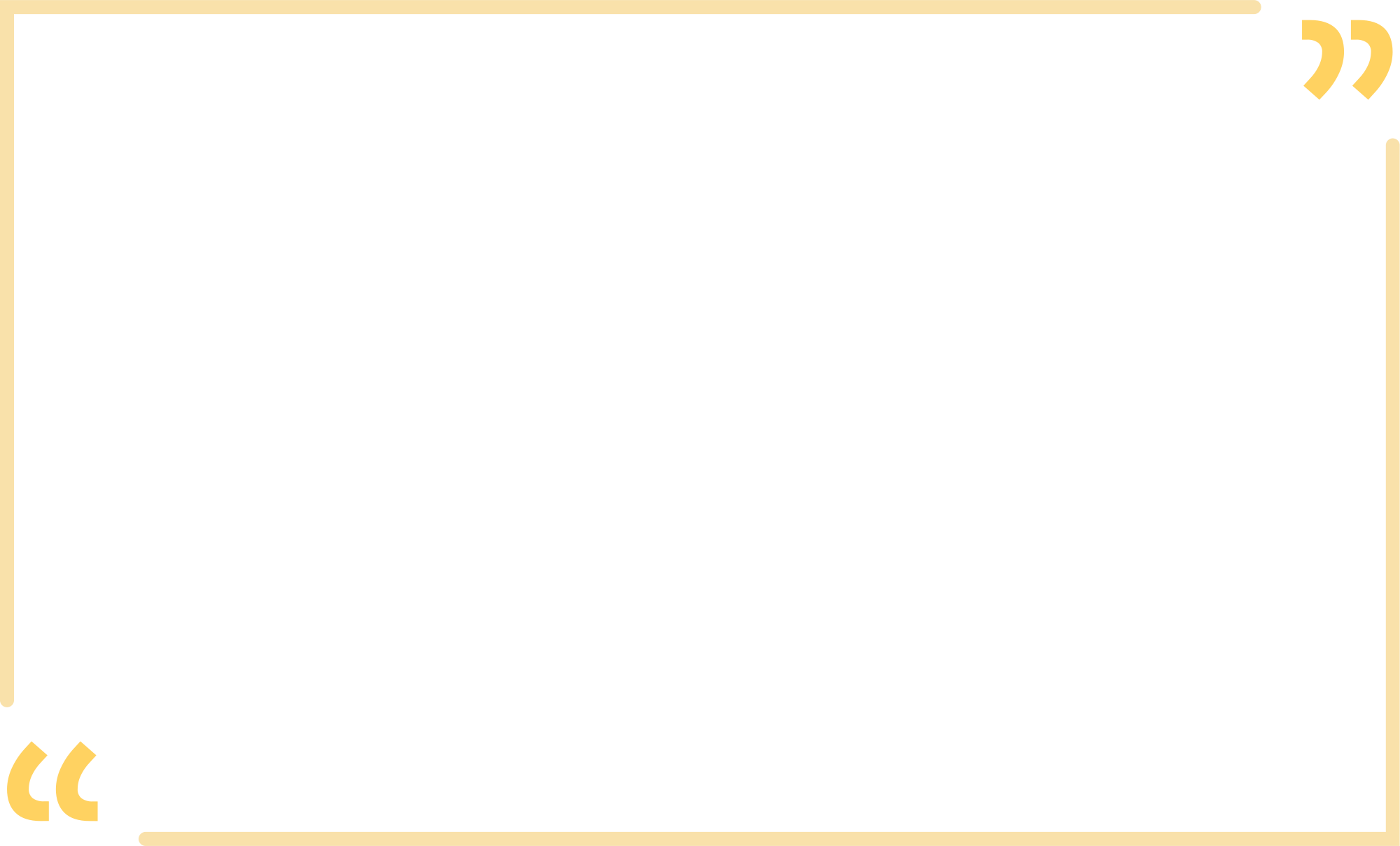
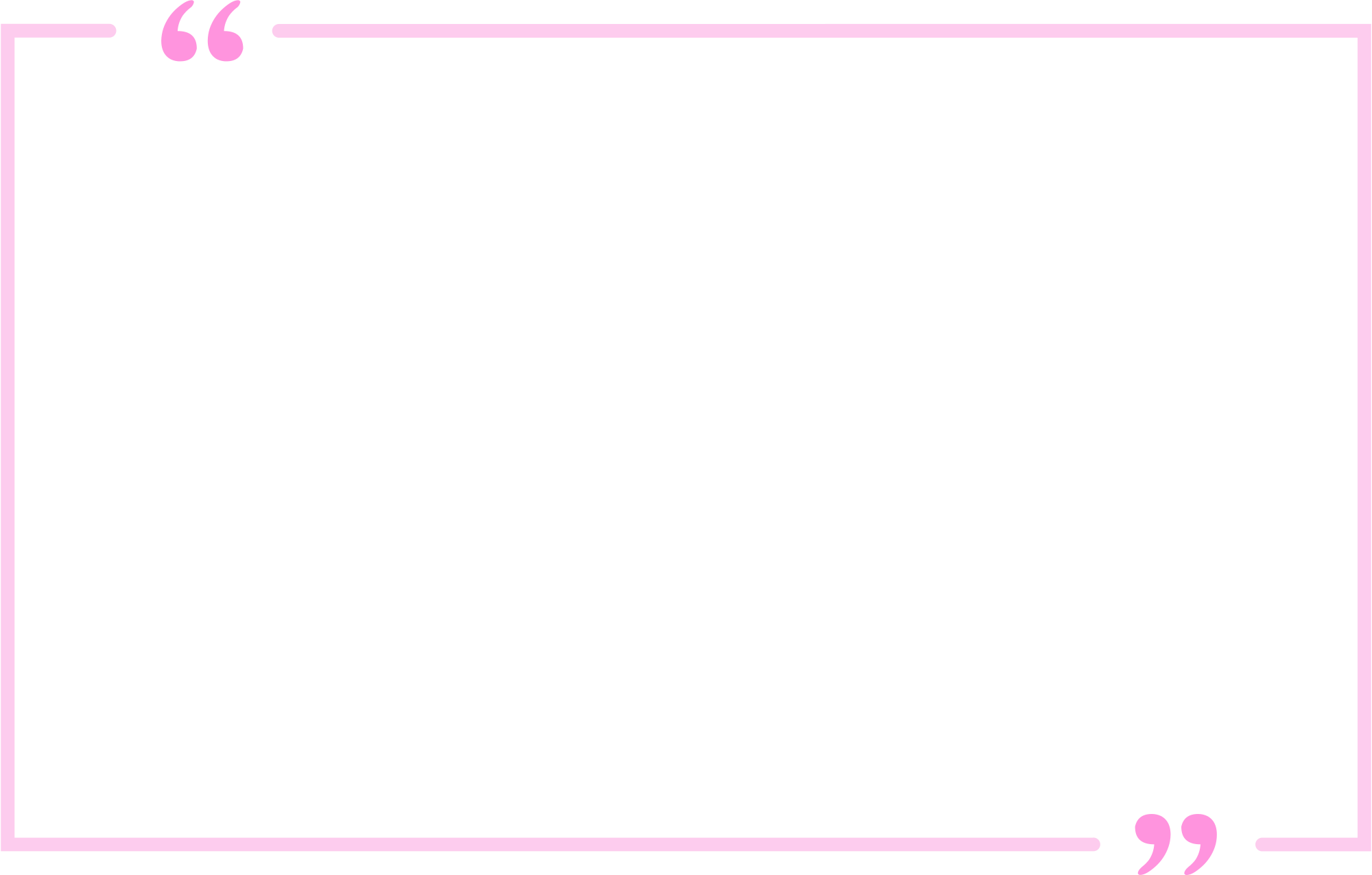


****

HỌ TÊN: .....................................................

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

LỚP: 3 ....



**5. Nội dung, ý nghĩa của câu chuyện là:**

A. Giải thích sự hình thành sông hồ, ca ngợi ý chí quyết tâm và lòng dũng cảm của dân làng Tây Nguyên.

B. Giải thích sự hình thành sông hồ, ca ngợi trí thông minh và quyết tâm đuổi Cá Sấu của già làng Voi.

C. Giải thích sự hình thành sông hồ, ca ngợi trí thông minh và tinh thần đoàn kết của dân làng Tây Nguyên.

**III. LUYỆN TẬP**

Từ ngữ chỉ đặc điểm

………………………………..

………………………………..

Từ ngữ chỉ hoạt động

………………………………..

………………………………..

Từ ngữ chỉ sự vật

………………………………..

………………………………..

**6. Xếp các từ được gạch chân vào nhóm từ ngữ thích hợp:**

Trong một trận đánh, già làng Voi nhử được Cá Sấu ra xa hồ nước. Cá Sấu khát quá, cố chạy trở lại lòng hồ. Nhưng đã muộn, lúc này cả làng xúm lại, vây kín mặt hồ. Muông thú các nơi cũng kéo gỗ lát đường, băng qua bãi lầy, đến bên hồ trợ giúp. Cá Sấu không được uống nước để lấy thêm sức mạnh, nó bị già làng Voi đánh quỵ.

**7. Gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi “*Bằng gì?”* trong các câu dưới đây:**

a. Chiếc thước kẻ của em được làm bằng nhựa.

b. Bằng sự khéo léo và dẻo dai của mình, các nghệ sĩ xiếc đã cống hiến cho người xem những tiết mục đặc sắc.

c. Bằng ý chí chiến đấu quật cường, nhân dân ta đã đánh đuổi được giặc ngoại xâm ra khỏi đất nước.

**8. Đặt câu hỏi (*Ở đâu? Khi nào? Bằng gì?*) cho bộ phận in đậm:**

a. **Sáng tinh mơ,** ông em đã cặm cụi làm việc ngoài vườn.

.....................................................................................................................................................................................

b. **Trên các vách núi,** những chùm phong lan đang khoe sắc màu rực rỡ.

.....................................................................................................................................................................................